TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2026/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 25 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 194/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1986; số định danh cá nhân: 031186010783; nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Hoàng Đình T, sinh năm 1978; số định danh cá nhân: 031186010783; nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Đình T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Đình T có 01 con chung là Hoàng Khánh A, sinh ngày 16-11-2024. Ly hôn, hai bên thỏa thuận, chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Khánh A, sinh ngày 16-11-2024 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp

luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Đình T tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M nhận chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005141 ngày 04-5-2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị M số tiền chênh lệch 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1 - Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Thiên Hương, Hải Phòng (Giấy CNKH số 61, ngày 14-10-2022);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Hữu Hường